

Số: 133/KH-THMKB

Đông Triều, ngày 4 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
Năm học 2019 – 2020

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành giáo dục; Công văn số 3869/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020; Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 6276/UBND-GD ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm học 2019-2020 và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2211/SGD&ĐT- GDTH ngày 13/9/2019 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ công văn số 826/PGDĐT - CMTH Đông Triều, ngày 17 tháng 9 năm 2019 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2019 - 2020 của Trường Tiểu học Mạo Khê B;

Căn cứ vào thành tích đã đạt được của năm học 2018 - 2019 và tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Mạo Khê B xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2019 - 2020 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đội ngũ giáo viên.

- Tổng số: CB - GV - NV: 35; Nữ: 33.

Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 02

+ Giáo viên: 29 (24 GV Tiểu học, 3 GV tiếng Anh, 1 GV Âm nhạc, 1 GV Mỹ thuật)

+ TPT Đội: 01

+ Nhân viên khác: 03

2. Tổng số học sinh: 754 HS/22 lớp.

	Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Lớp	22	4	5	4	4	5
Học sinh	756	150	178	141	133	154

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN.

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình có tinh thần tự giác, đảm bảo về số lượng cũng như trình độ đào tạo, thuận lợi cho công tác phong trào và các hoạt động của nhà trường.

- Chất lượng học sinh ổn định, học sinh ngoan lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường, không vi phạm các tệ nạn xã hội.

- Cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo, đáp ứng cho việc dạy và học, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Được sự động viên hỗ trợ tích cực về tinh thần cũng như vật chất của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các bậc phụ huynh học sinh.

2. Khó khăn:

- Số giáo viên trẻ mới vào nghề chiếm tỉ lệ cao, kinh nghiệm giảng dạy còn gặp nhiều hạn chế. Có nhiều giáo viên đang trong độ tuổi thai sản nên khó khăn cho việc bố trí sắp xếp nhân sự.

- Một số học sinh còn thiếu sự quan tâm của gia đình nên việc phối kết hợp giữa nhà trường với gia đình trong việc giáo dục các em còn gặp nhiều hạn chế.

- Cơ sở vật chất của nhà trường cần được cải tạo, sửa chữa nhiều để đáp ứng yêu cầu về chỗ học tập, vui chơi cho học sinh trong khi kinh phí còn hạn hẹp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Năm học 2019 - 2020, ngành Giáo dục tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; quán triệt phương châm hành động “bút phá” của Chính phủ để hoàn thành kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

1. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh.

2. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Xây dựng và phát huy vai trò của giáo viên cốt cán, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 1 năm học 2020-2021 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ. 4. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới: sửa chữa, cải tạo phòng học, phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP.

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục và kế hoạch thời gian năm học.

a) Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục theo quy định của Bộ.
- 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 được học môn Ngoại ngữ.
- 100% học sinh từ khối 2 đến khối 5 được học Tin học.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/05/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tài liệu Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học tiểu học; Công văn số 7975/BGD&ĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về hướng dẫn dạy học thủ công, kỹ thuật ở tiểu học, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và đánh giá, xếp loại các môn học ở tiểu học.

- Đối với lớp dạy học 2 buổi/ ngày:

+ Đảm bảo học sinh không học quá 7 tiết/ ngày (Sáng 4 tiết, chiều 3 tiết).

+ Giáo viên cần tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài tập ngay tại lớp, không yêu cầu làm thêm bài tập ở nhà đối với học sinh học 2 buổi/ ngày.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức giảng dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Dạy và ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khuyến khích các chương trình Tiếng Anh tăng cường và làm quen Tiếng Anh bắt đầu từ lớp 1 khi có điều kiện và nhu cầu của HS, cha mẹ học sinh.

- Xây dựng kế hoạch dạy học và sắp xếp thời khóa biểu khoa học, linh hoạt phù hợp với điều kiện của nhà trường và phù hợp đối tượng học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra giáo viên về việc thực hiện kế hoạch giảng dạy.

b) Kế hoạch thời gian năm học.

- Ngày tựu trường: 15/8/2019.

- Ngày khai giảng: 05/9/2019.

- Ngày học chính thức: Từ ngày 6/9/2019 (thứ 6).

+ Học kỳ I: 18 tuần thực học (từ ngày 6/9/2019 đến 10/01/2020)

+ Học kỳ II: 17 tuần thực học (từ ngày 13/01/2020 đến 22/5/2020)

- Kết thúc năm học ngày 29/5/2020.

- Xét hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5: Trước ngày 15/6/2020.

- Thống nhất ngày khai giảng trong toàn thị xã: 05/9/2019 (buổi sáng).

2. Dạy học theo chuẩn kiến thức kĩ năng của chương trình và đổi mới phương pháp dạy học.

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% giáo viên có đủ bài soạn trước 3 ngày, có chuẩn bị trước đồ dùng dạy học.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

- Chống nói ngọng và phát âm lệch chuẩn trong giáo viên.

- Kiểm tra giáo án tuần/1 lần.

- Khối 1 học Tiếng Việt 1 - CGD; Khối 1, 2, 3, 4, 5 học chương trình hiện hành.

b) Biện pháp:

- Tổ chức cho giáo viên học tập, nghiên cứu nhiệm vụ năm học của các cấp giáo dục.

- Tổ chức cho giáo viên học tập để nắm vững chương trình các môn học, các văn bản có nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Giáo viên “Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học ở Tiểu học” theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 09 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học GD phổ thông.

- Bài soạn của giáo viên nêu được hoạt động dạy của thầy, hoạt động học của trò, hệ thống câu hỏi phù hợp với các đối tượng học sinh trong lớp.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ. Hoạt động tổ, nhóm chuyên môn phải thực sự là nơi để giáo viên trao đổi những vướng mắc trong chuyên môn và học tập trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, tăng cường nhận xét học sinh trong quá trình giảng dạy.

- Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch tại trường.

- Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn học TNXH lớp 1, 2, 3, môn Khoa học lớp 4-5 và các phương pháp dạy học tích cực khác.

- Tiếp tục thực hiện dạy học bộ sách “Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống, sách “Giáo dục văn hóa giao thông”.

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 2, 3, 4, 5 theo chỉ đạo tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về dạy học môn Tin học và triển khai bộ sách “Hướng dẫn học tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5” từ năm học 2018-2019;

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh lớp 5 khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học (Sở GD&ĐT ra đề kiểm tra và có hướng dẫn cụ thể sau).

- Sách, tài liệu, thiết bị dạy học: Thực hiện theo Công văn số 4329/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

+ Khối lớp 3, 4, 5: Sử dụng sách tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

+ Khối lớp 1, 2: Sử dụng tài liệu I learn my phonics 1,2 của Nhà xuất bản ĐHSP Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực: tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực vào trong giảng dạy như: phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp đóng vai, kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật KWL- KWLH, kỹ thuật chúng em biết ba, kỹ thuật trình bày một phút... nhằm phát huy tính tích cực, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh, tạo điều kiện tối ưu để thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tạo tiền đề hướng tới thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Triển khai tích cực nội dung giáo dục STEM theo công văn 755/PGD&ĐT ngày 02/8/2018 của Phòng GD&ĐT, linh hoạt trong việc lựa chọn môn học để thực hiện các chủ đề dạy học STEM sao cho phù hợp với chương trình lớp học và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Nhà trường thành lập 01 câu lạc bộ STEM.

- Thực hiện nghiêm túc việc dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng, tích hợp các nội dung giáo dục như bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo...

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học; ứng dụng phòng học thông minh trong các môn học.

- Thời khoá biểu sắp xếp phải đảm bảo tính khoa học, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với khả năng tiếp thu của HS.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

a) Chỉ tiêu:

- 97.2 % CB, GV đạt trình độ chuẩn, trong đó 77,8 % CB, GV đạt trình độ Đại học.

- 91.7 % CB, GV sử dụng thành thạo CNTT trong công tác tìm kiếm trên mạng Internet và ứng dụng CNTT vào công tác soạn, giảng giáo án online.

- 92.8 % GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online.

- 93.5% GV biết vận hành và sử dụng phòng học thông minh.

- 100% GV tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng E- learning, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật khoa học...

- 96,7 % giáo viên dạy giỏi cấp trường và 94.7 % giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. 50% giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.

- 100% CBQL đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

- 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học.

- Chất lượng tay nghề: Tốt: 28 đ/c = 93,3 %; Khá: 2 đ/c = 6,7 %

b) Biện pháp:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức cho 100% cán bộ GV được học các văn bản có liên quan tới chuyên môn như: Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học; Kế hoạch số 770/KH-PGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và CBQL cấp Tiểu học năm học 2019-2020; Công văn số 2211/SGD&ĐT- GDTH ngày 13/9/2019 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020; Công văn số 826/PGDĐT - CMTH Đông Triều, ngày 17 tháng 9 năm 2019 V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

- Tổ chức cho GV Tiếng Anh tham dự các lớp tập huấn do Sở GD, Phòng GD tổ chức.

- Nghiêm túc tham gia các hội thi do Phòng GD&ĐT; Sở GD&ĐT tổ chức: Thi GV dạy giỏi cấp thị xã; thi GV viết chữ và trình bày bài đẹp...

- Quản lý tốt việc dạy của thầy, việc học của trò. Kiểm tra đánh giá tay nghề của GV bằng nhiều hình thức: báo trước, đột xuất, khảo sát chất lượng học tập của HS, coi trọng việc đánh giá kết quả học tập của HS. Lấy kết quả của trò để đánh giá tay nghề của thầy.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các buổi SHCM. Nội dung SHCM của các tổ khối cần sát với thực tế giảng dạy của khối, đối tượng học. Nội dung SHCM cần tập trung để đưa ra các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học. Tiếp tục đổi mới SHCM trên trường học kết nối.

- Tạo điều kiện cho GV bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đặc biệt là giáo viên Tin học, Ngoại ngữ có thời gian dự giờ cập nhật thông tin qua mạng Internet.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch sao cho phù hợp với đặc điểm của từng khối lớp. Giao chỉ tiêu chất lượng cho từng khối, từng lớp ngay từ đầu năm học, quản lý chặt chẽ chất lượng HS qua các đợt kiểm tra định kì, bàn giao chất lượng...

- Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề trong tổ khối đặc biệt chú trọng đến các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh giỏi và học sinh yếu kém tạo điều kiện cho GV thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau.

- Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra tay nghề của GV, chú ý tới khảo sát chất lượng học tập của HS. Từ việc kiểm tra chất lượng học tập của HS sẽ đánh giá tay nghề của GV. Sau mỗi đợt kiểm tra chất lượng học sinh đều được đánh giá rút ra những bài học. Chỉ đạo cho GVCN phân nhóm để bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng HS.

- Tiếp tục phát động phong trào thi đua làm đồ dùng tự tạo và sử dụng đồ dùng dạy học, đặc biệt là đồ dùng điện tử. Khuyến khích GV trong việc sáng tạo làm đồ dùng dạy học được sử dụng trong nhiều khối, nhiều môn, nhiều bài và đồ dùng dạy học có ứng dụng CNTT.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình quy chế chuyên môn GV thực hiện dạy các môn học, chú ý nâng cao chất lượng dạy học ở các môn năng khiếu tự chọn. Tạo điều kiện cho GV tổ năng khiếu tự chọn thường xuyên lên lớp chuyên đề trao đổi toạ đàm về đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu về KT-

KN ở từng môn học. Đồng thời tăng cường rèn kỹ năng sống cho HS thông qua các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

a) Chỉ tiêu:

- 100% HS được học 9-10 buổi/tuần.
- 100% HS từ khối 2 đến khối 5 được học Tin học.
- 100% HS từ khối 1 đến khối 5 được học Ngoại ngữ.

Khối	TSHS	Tổng hợp đánh giá								
		Các môn học và HĐGD			Năng lực			Phẩm chất		
		HT Tốt	HT	CHT	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
1	150	55 =	90	5	96	49	5	122	25	3
2	178	63= 35,4%	115= 64,6%	0	118= 66,3%	60= 33,7%	0	133= 74,7 %	45= 25,3 %	0
3	141	48= 34,0%	93= 66,0%	0	83= 58,9%	58= 41,1%	0	106= 75,2 %	35= 24,8 %	0
4	133	40= 30,1%	93= 69,9%	0	78= 58,6%	55=41 ,4%	0	101= 75,9 %	32= 24,1 %	0
5	154	43= 27,9%	111= 72,1%	0	101= 65,6%	53= 34,4%	0	115= 74,7 %	39= 25,3 %	0
Tổng	756	249= 32,9%	502= 66,4%	5= 0,7%	476= 63%	275= 36,4%	5= 0,6 %	577= 76,3%	176= 23,3%	3= 0,4%

- 100% HS hoàn thành chương trình lớp học.
- 100% HS hoàn thành chương trình tiểu học.
- Học sinh được khen thưởng:
- + Cấp trường: 445 = 58,9 %
- + Cấp trên: 30 = 4 %

b) Biện pháp:

- Thực hiện đúng chương trình quy định, tổ chức phân hóa đối tượng học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh.

- Bám sát chương trình dạy học theo chuẩn KTKN, hướng dẫn thực hiện hiện điều chỉnh theo hướng giảm tải chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Việc tích hợp dạy các nội dung: Bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; kỹ năng sống,...vào các môn học và hoạt động GD một cách hợp lý, linh hoạt và hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quan tâm đến chất lượng dạy và học các môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Thủ công, Kỹ thuật, Thể dục và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Nhằm giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống cho học sinh. Nội dung giáo dục

địa phương được lồng ghép vào các môn học và được dạy theo cuốn “Lịch sử địa phương” cho HS lớp 4, 5.

- Tổ chức cho giáo viên bàn giao chất lượng giữa lớp dưới lên lớp trên và kí cam kết chất lượng. Phối hợp với trường THCS Nguyễn Đức Cảnh tổ chức việc ra đề kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh lớp 5 và làm tốt công tác bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6.

- Quản lý chặt chẽ việc GV dạy học theo chuẩn KTKN các môn học thông qua việc dự giờ và đánh giá chất lượng của HS.

- Yêu cầu giáo viên xây dựng kế hoạch giúp đỡ HS còn hạn chế về năng lực học tập và bồi dưỡng học sinh năng khiếu các chỉ tiêu biện pháp, thời gian thực hiện cụ thể, rõ ràng. Thường xuyên kiểm tra việc thực kế hoạch thực hiện công tác này của từng giáo viên theo tháng, từng kì để có biện pháp điều chỉnh và bổ sung kịp thời nhằm đạt được chỉ tiêu đặt ra.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả, tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho HS tự tìm tòi và chiếm lĩnh kiến thức, xây dựng cho học sinh thói quen tự học và biết hợp tác trong quá trình học tập.

- Sử dụng có hiệu quả các đồ dùng dạy học trong các giờ học, vận động GV làm thêm các đồ dùng dạy học đơn giản phục vụ cho giảng dạy và học tập, đặc biệt là đồ dùng điện tử. Khuyến khích GV trong việc sáng tạo làm đồ dùng dạy học được sử dụng trong nhiều khối, nhiều môn, nhiều bài và đồ dùng dạy học có ứng dụng CNTT. BGH thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các bài dạy của giáo viên.

- Thường xuyên phát động phong trào thi đua “Dạy tốt-Học tốt”. Các lớp đăng kí các giờ học tốt, GV đăng kí các giờ dạy tốt vào các đợt thi đua theo các chủ điểm trong năm học.

- Tổ chức kiểm tra, coi chấm kiểm tra nghiêm túc để đánh giá thực chất. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22/2016-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT về đánh giá học sinh tiểu học. Tổ chức ra đề kiểm tra bám sát yêu cầu hướng dẫn của Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT; Đề kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức và phải đảm bảo sự khách quan, chính xác, khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh; đảm bảo phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực, phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh và yêu cầu giảm tải theo đúng phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT.

- Phân công GV có năng lực để bồi dưỡng cho HS tham gia các cuộc thi của các cấp tổ chức.

- Tổ chức các hội thi tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng sống,... các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển năng lực toàn diện cho học sinh.

- Nhà trường phối kết hợp với hội cha mẹ HS, hội khuyến học của phường làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên khen thưởng kịp thời những GV và HS đạt thành tích trong quá trình học tập và giảng dạy.

5. Tổ chức tốt hội thi cấp trường và tham gia có chất lượng hội thi các cấp.

a) Chỉ tiêu:

- GV dạy giỏi cấp trường : 29 đ/c

- GV giỏi cấp thị xã : 15 đ/c

- LĐT : 34/35 đ/c

- CSTĐ cấp cơ sở : 06 đ/c
- CSTĐ cấp tỉnh : 01 đ/c
- GV viết chữ đẹp cấp TX : 0 đ/c

b) Biện pháp:

- Phát động, tổ chức tốt phong trào thi đua “Hai tốt” trong suốt năm học. Lấy kết quả các hội thi làm tiêu chí đánh giá thi đua và phân loại GV, HS làm lực lượng nòng cốt để bồi dưỡng tham dự các hội thi cấp thị xã và cấp tỉnh.

- Tổ chức cho GV Tiếng Anh học tập bồi dưỡng chuyên môn thông qua tự học, thông qua việc thường xuyên trao đổi với giáo viên nước ngoài về việc dạy học để tham gia dự giao lưu Tiếng Anh cho GV.

* Thi GV dạy giỏi:

- Cấp trường:

+ Đối tượng: 100% GV đứng lớp.

+ Thời gian: Tuần 3,4 tháng 10.

+ Nội dung: Mỗi GV dạy 2 tiết.

+ Hình thức: GV bắt thăm bài dạy, môn dạy và thời gian dạy.

- Thi chữ viết đẹp:

+ Đối tượng: 100% GV đứng lớp.

+ Thời gian: Tháng 12/ 2019.

+ Nội dung: Gồm 2 bài thi. (1 bài viết bảng, 1 bài viết giấy).

- Cấp thị xã: Do Phòng GD&ĐT tổ chức.

6. Chỉ đạo có hiệu quả phong trào VSCĐ của HS và hồ sơ, giáo án của GV.

a) Chỉ tiêu:

- 100% GV đứng lớp đạt: Đọc viết chuẩn và giáo án có chất lượng.

- 1- 2 % HS đạt HS viết chữ đẹp cấp thị xã.

- 75- 90 % HS viết đúng mẫu chữ quy định và đạt yêu cầu về VSCĐ

b) Biện pháp:

- Duy trì triển khai thực hiện tốt việc viết đúng mẫu chữ trong GV và HS. GV có kế hoạch rèn chữ cho HS

- Thành lập đội tuyển chữ viết ngay từ đầu năm học. Lựa chọn GV có chữ viết đẹp có kinh nghiệm về rèn chữ và có tinh thần trách nhiệm để bồi dưỡng cho HS.

- Đưa nội dung rèn đọc, rèn chữ cho GV vào nội dung các buổi SHCM, tăng cường việc kiểm tra đánh giá chất lượng chữ viết của GV và HS, coi đó là một tiêu chí đánh giá xếp loại tay nghề GV và chất lượng chữ viết của HS.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi chữ viết cho GV và HS cấp trường có đánh giá khen thưởng, rút kinh nghiệm.

- Xây dựng bộ giáo án chuẩn, nhân rộng điển hình cho GV trong toàn trường được học tập và lựa chọn VSCĐ tiêu biểu của HS để lưu trữ vào thư viện làm mẫu cho HS những năm sau.

- Thường xuyên kiểm tra đánh giá xếp loại về chất lượng VSCĐ của HS và chữ viết, giáo án của GV.

- Sau mỗi học kỳ, năm học có tổng kết đánh giá xếp loại về phong trào VSCĐ của từng lớp.

7. Đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn của nhà trường. Nâng cao chất lượng dạy và học môn Ngoại ngữ và Tin học.

a) Công tác ứng dụng CNTT - Dạy Tin học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CB, GV sử dụng thành thạo CNTT trong công tác tìm kiếm trên mạng Internet và ứng dụng CNTT vào công tác soạn, giảng giáo án online.

- 100% GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online.

- 100% GV biết vận hành và sử dụng phòng học thông minh.

- 100% GV tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng E- learning, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật khoa học...

- 100% các hoạt động của nhà trường đều được đưa lên trang Website.

- 100% HS từ khối 2 - 5 được học Tin học với thời lượng 02 tiết/tuần đối với khối 3 đến 5. Học 1 tiết trên tuần đối với học sinh khối 2.

- 100% các chuyên đề chuyên môn, ngoại khóa, sân chơi ngoại khóa được ứng dụng CNTT.

- 3-5 học sinh đạt giải trong cuộc thi tin học trẻ do các cấp tổ chức.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác ứng dụng CNTT cụ thể cho các hoạt động của nhà trường.

- Phân công GV quản lý trang Website có sổ theo dõi quản lý các nội dung đã gửi lên trang website. Các tin được gửi phải có xác nhận của BCD.

- Phân công GV trực mạng thường xuyên (ít nhất 2 lần/ngày) để cập nhật các thông tin và báo cáo các hoạt động của nhà trường đảm bảo tính chính xác, đúng thời gian quy định. Các thông tin 2 chiều được lưu giữ và cập nhật vào sổ theo dõi.

- Thường xuyên kiểm tra việc dạy và học môn Tin học của GV và HS đảm bảo học sinh được học đúng chương trình, thời gian, nội dung quy định. Chỉ đạo việc sắp xếp thời khóa biểu phải đảm bảo 2 tiết Tin học phải liên tiếp để giúp học sinh sau phần lý thuyết được thực hành ngay giúp các em vận dụng tốt.

- Chỉ đạo các tổ khối làm đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT, khuyến khích GV có những phần mềm sáng tạo để tham dự ngày hội CNTT các cấp.

- Tạo điều kiện cho GV Tin học được tham gia các lớp tập huấn do Sở GD và Phòng GD tổ chức.

- Yêu cầu GV soạn giáo án trên máy vi tính phải ký cam kết thực hiện và đảm bảo đúng qui định của Ngành giáo dục và của nhà trường.

- Yêu cầu GV dạy Tin học thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn về: soạn, giảng. Đặc biệt chú ý tới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn của GV dạy Tin học.

b) Công tác dạy học Ngoại ngữ.

*** Chỉ tiêu:**

- Triển khai thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm, là môn học bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4, 5 đạt 100%.

- Đối với chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai thí điểm chương trình tại những nhà trường, hướng tới mục tiêu triển khai chương trình môn tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 934/PGD&ĐT-CMTH ngày 23/12/2015 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học tiếng Anh chương trình làm quen đối với lớp 1, 2.

- 100% HS lớp 1, 2 được học chương trình làm quen Tiếng Anh với thời lượng 01 tiết/tuần.

- 100% HS lớp 3, 4, 5 được học chương trình Tiếng Anh với thời lượng 04 tiết/tuần.

- Trên 80 % HS lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học tăng cường kỹ năng nghe nói Tiếng Anh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài.

*** Biện pháp:**

- Thực hiện đảm bảo chương trình dạy và học môn Ngoại ngữ theo quy định.

+ Khối 1, 2 học chương trình làm quen với Tiếng Anh (1 tiết/ tuần); Sử dụng tài liệu I learn my phonics 1,2 của Nhà xuất bản Đại học SP Hồ Chí Minh.

+ Khối 3, 4, 5 học chương trình tiếng Anh SGK của Bộ GD&ĐT (4 tiết/ tuần)

- Tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường có giáo viên nước ngoài để tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nói tiếng Anh cho học sinh.

- Thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh và thống nhất kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng dẫn của Công văn 3032/BGDĐT-GDTH ngày 09/5/2013 về hướng dẫn kiểm tra đánh giá cuối năm môn Tiếng Anh lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học.

- Lựa chọn các dạng bài phát triển vốn từ vựng, mẫu câu, luyện phát âm... và đặc biệt chú trọng rèn luyện bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết cho học sinh.

- Hướng dẫn HS sử dụng các loại tài liệu sách vở, băng đĩa phù hợp với trình độ của mình để tự rèn luyện thêm ở nhà, khuyến khích các em xem các chương trình tiếng Anh trên tivi, nghe các chương trình Tiếng Anh qua radio, và tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ, festival Tiếng Anh...

- Nâng cao chất lượng hoạt động góc Ngoại ngữ dưới nhiều hình thức đảm bảo được 100% HS được tham gia, khuyến khích cho GV và HS được giao lưu bằng Ngoại ngữ.

- Thường xuyên kiểm tra việc dạy và học Ngoại ngữ ở các khối lớp, đặc biệt là các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Tạo điều kiện cho GV dạy Ngoại ngữ đi tập huấn, dự giờ thăm lớp ở các đơn vị bạn để học hỏi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

8. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra toàn diện và chuyên đề.

a) Chỉ tiêu:

- 100% GV đứng lớp được kiểm tra toàn diện và chuyên đề với nhiều hình thức.

- 100% HS được khảo sát trong các đợt kiểm tra và kiểm định chất lượng.

b) Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng trường Tiểu học theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra nội bộ. Tăng cường biện pháp kiểm tra khảo sát HS để đánh giá chất lượng dạy của GV.

- Bổ sung kiểm tra đột xuất, khảo sát chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch toàn diện chuyên đề, có giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Đa dạng hoá hình thức kiểm tra như: báo trước, đột xuất, khảo sát... coi trọng biện pháp khảo sát chất lượng học tập của HS để đánh giá chất lượng dạy của GV.

9. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

a) Chỉ tiêu:

- Mỗi khối lớp, nhóm chuyên môn có ít nhất 4 tiết lên lớp chuyên đề/học kỳ có ứng dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" trở lên.

- Mỗi GV xây dựng ít nhất 1 tiết lên lớp/ Học kỳ có ứng dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" trở lên. Riêng lớp 1 thực hiện từ học kỳ II.

b) Biện pháp:

- BGH tập huấn lại phương pháp "Bàn tay nặn bột" cho 100% GV trong trường.

- Các tổ khối, GV đăng ký tiết dạy có ứng dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" về BGH và được bố trí dự giờ, nhận xét góp ý nghiêm túc.

- BGH, Tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra dự giờ, hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện giảng dạy, điều chỉnh phương pháp cho phù hợp với tình hình của nhà trường, tăng cường sử dụng đồ dùng để dạy học, để nâng cao chất lượng dạy và học.

10. Tiếp tục triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới của Đan Mạch tại trường.

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên dạy Mỹ thuật được tập huấn theo phương pháp mới của Đan Mạch.

- Giáo viên Mỹ thuật thực hiện ít nhất 05 chủ đề/5 khối lớp/ 1 học kỳ.

- Giáo viên Mỹ thuật thực hiện ít nhất 02 chuyên/năm đề dạy học theo phương pháp Đan Mạch để BGH và GV nhà trường dự giờ, rút kinh nghiệm.

b) Biện pháp:

- Hướng dẫn giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi. Sử dụng tài liệu “Dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy.

- Tổ chức chuyên đề dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới nhằm chia sẻ kinh nghiệm sử dụng hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất hiện có để từng bước mở rộng phạm vi áp dụng triển khai phương pháp trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Mỹ thuật.

12. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

12.1. Đối với trẻ khuyết tật

* *Nhiệm vụ:* Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật, Kế hoạch số 2238/KH-SGDĐT ngày 05/10/2015 của Sở GDĐT về triển khai Đề án “Hỗ trợ

phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, tự kỷ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, Kế hoạch số 884/KH-SGDĐT ngày 20/4/2018 của Sở GDĐT về giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

** Chỉ tiêu:*

- 100% trẻ khuyết tật được quan tâm để được giáo dục hòa nhập.
- 100% giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn có học sinh học khuyết tật hòa nhập thực hiện tốt nhiệm vụ về công tác giáo dục hòa nhập.

** Biện pháp:*

- Đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách. Xây dựng kế hoạch, quản lý hồ sơ, phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch. Tổ chức rà soát số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Bồi dưỡng đội ngũ nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo học hòa nhập tại trường đúng Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Tích cực tham mưu với Ủy ban Nhân dân Phường Mạo Khê trong việc thực hiện hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, tự kỷ trong các nhà trường trên địa bàn phường đúng theo chỉ đạo của tỉnh Quảng Ninh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập, nắm chắc số liệu trẻ khó khăn về học (trẻ khuyết tật nhưng chưa có hồ sơ công nhận là trẻ khuyết tật) để có biện pháp hỗ trợ số trẻ này trong học tập và rèn luyện tại trường. Làm tốt công tác tuyên truyền đối với cha mẹ của những đối tượng học sinh này làm hồ sơ công nhận trẻ khuyết tật cho con em họ để đảm bảo quyền lợi của trẻ khi hòa nhập.

- Hướng dẫn đội ngũ giáo viên thực hiện nhiệm vụ đã được quy định tại công văn số 2046/SGD&ĐT- GDTH ngày 22/8/2016 của Sở GDĐT về Kết luận Hội nghị tập huấn cán bộ, giáo viên về dạy học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trí tuệ và một số nội dung liên quan đến công tác giáo dục hòa nhập.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các bộ phận trong nhà trường đảm bảo Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật.

- Tăng cường công tác quản lý, bồi dưỡng việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với đội ngũ, đặc biệt là các giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn dạy lớp có học sinh khuyết tật hòa nhập trong trường.

- Hướng dẫn các giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp có trẻ hòa nhập xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với đặc điểm năng lực và nhu cầu hòa nhập của từng trẻ để đảm bảo chất lượng hòa nhập. Bồi dưỡng

chuyên môn đội ngũ về các phương pháp đặc thù trong giáo dục hòa nhập.

- Kiểm tra giáo án, dự giờ thăm lớp có học sinh học hòa nhập để rút kinh nghiệm chung trong việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

12.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

** Nhiệm vụ:*

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

** Chỉ tiêu:*

100% học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó kh, được giáo dục và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

** Biện pháp:*

- Đồng chí Phó hiệu trưởng chỉ đạo.
- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp điều tra nắm chắc số học sinh hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn; thường xuyên động viên, quan tâm, giúp đỡ các em.
- Phối hợp với gia đình và tổ chức đoàn thể ở địa phương cùng với các đoàn thể trong nhà trường có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn không để các em bỏ học: tặng quần áo, sách vở, góc học tập, quà ... nhân dịp lễ, Tết. Đề nghị các Công ty, Trung tâm miễn tiền học kỹ năng sống, tiếng Anh với người nước ngoài cho tất cả học sinh này.
- Phát huy tinh thần tương trợ "lá lành đùm lá rách" trong giáo viên, học sinh gây quỹ "Thắp sáng ước mơ thiếu nhi", nuôi lợn nhân đạo... để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn: căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

13. Áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong các tiết học.
- Có ít nhất 02 chuyên/năm/1 tổ áp dụng các kỹ thuật dạy học trong tiết dạy để BGH và GV nhà trường dự giờ, rút kinh nghiệm. Cấp cụm 1 chuyên đề.

b) Biện pháp:

- BGH kiểm tra việc thực hiện lồng ghép các kỹ thuật dạy học trong các môn học được thể hiện trong giáo án, thông qua dự giờ thăm lớp.
- Các tổ chuyên môn tổ chức chuyên đề áp dụng các kỹ thuật dạy học ở các môn Toán, TV, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, TNXH...
- Ban giám hiệu cùng tổ chuyên môn lựa chọn giáo viên, nội dung tham gia chuyên đề cụm 4.

14. Triển khai tích cực nội dung giáo dục STEM trong nhà trường:

a) Chỉ tiêu:

- Thành lập câu lạc bộ STEM gồm các em học sinh các khối 3, 4, 5.
- Dạy 3 tiết giáo dục STEM ở các khối 3, 4, 5.

b) Biện pháp:

- Chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động STEM
- Hai tháng câu lạc bộ sinh hoạt 1 lần vào chiều thứ 6 tuần 4 tháng.
- Dự giờ các tiết dạy.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Hiệu trưởng tổ chức lấy ý kiến đề xuất góp ý cho dự thảo kế hoạch, đồng thời trình hội nghị CBVC đầu năm.
2. Hiệu trưởng căn cứ vào kế hoạch năm học chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận và cán bộ, giáo viên theo từng tháng và theo tính chất cấp bách của công việc.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những công việc mới, Hiệu trưởng được điều chỉnh kế hoạch sau đó lấy ý kiến của Hội nghị Cán bộ chủ chốt (thành phần Phó HT, Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bí thư chi đoàn, thanh tra, công đoàn) và ra văn bản ban hành hoặc thông báo trong các buổi họp hội đồng.
4. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch ở các tập thể, cá nhân.
5. Cuối mỗi học kỳ, chỉ đạo các bộ phận rà soát lại các chỉ tiêu và đề ra các giải pháp thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng(b/c);
- TCM, GV (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT KH



Nguyễn Lan Hương

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Hồ Thị Hương